TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 05-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà*:** Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thế D, sinh năm 1951 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N xã H, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Dâng (đã chết) và bà Vũ Thị Hả (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Thục (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02-3-2023 đến ngày 10-3-2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thế D: Bà Trần Thị T, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Đức V; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 02-3-2023, Trần Thế D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-627.68 đi một mình từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Du gặp và nhờ 01 người phụ nữ không quen biết mua hộ 05 gói Heroine với giá 500.000 đồng và trả công cho người này 50.000 đồng. Du đưa cho người này số tiền 550.000 đồng rồi đứng đợi ở khu vực đường tàu. Người phụ nữ bỏ đi đâu không rõ, một lúc sau quay lại đưa cho Du 05 gói giấy màu trắng. Du mở ra kiểm tra thấy là ma túy loại Heroine nên cho vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đến khu vực đường Quốc lộ 10, đoạn ngã ba rẽ vào Thôn Mai Sơn, xã H, huyện VB, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an huyện VB bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên trái Du đang mặc có 05 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B1-627.68, 01 ví da màu nâu bên trong có số tiền 282.000 đồng, 11 mảnh giấy bạc hình chữ nhật, 01 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận thương binh đều mang tên Trần Thế D đồng thời dẫn giải Trần Thế D về Công an huyện VB để xác minh làm rõ

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thế D, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 20/KL-KTHS (MT) ngày 06-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong 05 gói giấy thu giữ của Trần Thế D là ma túy, có khối lượng 0,5 gam, là loại Heroine.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 10-3-2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Trần Thế D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Trần Thế D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thế D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Trần Thế D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính

chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm o, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Thế D từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,43 gam chất bột cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong tại 01 bì giấy theo niêm phong số 220/MT/PC09, do cơ quan giám định hoàn lại và 11 mảnh giấy bạc. Trả lại bị cáo Trần Thế D 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Trần Thế D, 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 15B1-627.86, 01 điện thoại di động OPPO, 01 ví da màu nâu và số tiền 282.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 21-8-2023. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, là thương binh hạng 4/4, đề nghị hội đồng xét xử miễn án phí hình sự đối với bị cáo Trần Thế D.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thế D, bà Trần Thị T Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố đối với bị cáo Trần Thế D. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bởi quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội khi đã trên 70 tuổi, là thương binh hạng 4/4, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, do thiếu hiểu biết pháp luật nên bị cáo đã phạm tội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo 01 xe máy biển kiểm soát 15B1-627.68, 01 điện thoại di động OPPO và giấy đăng ký xe mang tên Trần Thế D. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, là thương binh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn đề nghị hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Thế D.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Vào 09 giờ 58 phút ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại khu vực đường Quốc lộ 10, thuộc địa phận Thôn Mai Sơn, xã H, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Trần Thế D có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,5 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện VB phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là Heroine có khối lượng là 0,5 gam nên bị cáo bị xét xử với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB truy tố bị cáo Trần Thế D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thế D không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo phạm tội khi đã trên 70 tuổi, là thương binh hạng 4/4. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm o, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội,

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là người cao tuổi, là thương binh hạng 4/4, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B1-627.68, 01 đăng ký xe xe mô tô 15B1-627.68, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 ví da màu nâu bên trong có số tiền 282.000 đồng, 01 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng nhận thương binh đều mang tên Trần Thế D và 0,43 gam chất bột cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong tại 01 bì giấy theo niêm phong số 220/MT/PC09. Đối với thẻ bảo hiểm y tế, căn cước công dân, giấy chứng nhận thương binh là tài sản hợp pháp của Trần Thế D nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp. Đối với số tiền 282.000 đồng, 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại di động OPPO, 01 xe máy biển kiểm soát 15B1-627.68, 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Thế D là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo số tài sản này. Đối với 0,43 gam chất bột cùng toàn bộ vỏ bao gói được đựng trong một phong bì thư niêm phong số 220/MT/PC09 là vật Nhà nước cấm lưu hành trái phép, 11 mảnh giấy bạc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người phụ nữ mua hộ ma túy cho Trần Thế D tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự cho bị cáo Trần Thế D .

[10] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm o, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt*:*

Bị cáo Trần Thế D 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Trừ cho Trần Thế D 08 (Tám) ngày bị tạm giữ từ ngày 02-3-2023 đến ngày 10-3-2023.

Cấm bị cáo Trần Thế D đi khỏi nơi cư trú. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử tịch thu tiêu hủy 0,43 gam chất bột cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu

vật được niêm phong tại 01 bì giấy theo niêm phong số 220/MT/PC09, 11 mảnh giấy bạc. Trả lại Trần Thế D 282.000 đồng (Hai trăm tám mươi hai nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi giữa Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB ngày 21-8-2023; 01 ví da màu nâu; 01 điện thoại di động OPPO; 01 xe máy biển kiểm soát 15B1-627.68; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Trần Thế D. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Thế D.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB
TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- UBND xã H, huyện VB
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền